TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2018/QĐST - HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 19 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 63/2018/TLST/HNGĐ ngày 15/5/2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Trương Thị Hà M - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm 5 xã N, huyện N, tỉnh N

+ Bị đơn: Anh Lại Duy H - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm An Ninh Tây xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Hà M và Lại Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Hà M và anh Lại Duy H tự nguyện thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Trương Thị Hà M và Lại Duy H thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Trương Thị Hà M trực tiếp nuôi cháu Lại Gia B sinh ngày 24/01/2009 và cháu Lại Lan V sinh ngày 19/8/2012 (chị Trương Thị Hà M đang

quản lý nuôi dưỡng cháu Lại Gia B và cháu Lại Lan V). Anh Lại Duy H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trương Thị Hà M đối với cháu Lại Gia B và Lại Lan V. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí sự sơ thẩm chị Trương Thị Hà M và anh Lại Duy H thỏa thuận giải quyết chị Trương Thị Hà M nộp toàn bộ. Chị Trương Thị Hà M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Trương Thị Hà M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06206 ngày 15/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả chị Trương Thị Hà M số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng